TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2023/QĐST-DS	*M, ngày 08 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST-DS ngày 12/12/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng".*

XÉT THẤY

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung sự thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V;

Địa chỉ: L, phường H, quận Đ, thành phố H.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng V.

Địa chỉ: T, tòa nhà V, phố D, quận C, thành phố H.

(Theo văn bản ủy quyền số: 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của chủ tịch HĐQT).

+ Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng:

1. Ông Nguyễn Thành L - Trưởng bộ phận xử lý nợ.
2. Ông Trần Minh T – Chuyên viên xử lý nợ.
3. Bà Lê Thị Thùy Tr - Chuyên viên xử lý nợ.

(Theo văn bản ủy quyền số: 1274/2022/UQ-LCC-PUNKHCNMB ngày 07/6/2022 của Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý).

- Bị đơn: Anh Hoàng Kiến H, sinh năm 1973;

Chị Đỗ Thị P, sinh năm 1977;

Trú tại: Xóm X, thôn P, xã T, huyện M, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng Kiến H1, sinh năm 1950;
2. Phùng Thị T1, sinh năm 1950;
3. Hoàng Ngọc H2, sinh năm 1997;
4. Hoàng Thu H3, sinh ngày 22/4/2004.

Trú tại: Xóm X, thôn P, xã T, huyện M, thành phố H.

5. Hoàng Thị T2, sinh năm 1977;

Trú tại: Đội H, khu Y, thôn B, xã L, huyện M, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của chị P, ông H1, bà T1, cháu H2, chị T2, cháu H3: Anh Hoàng Kiến H, sinh năm 1973; trú tại: Xóm X, thôn P, xã T, huyện M, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nợ và nghĩa vụ trả nợ: Tạm tính đến ngày 31/08/2023 Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P còn nợ Ngân hàng V số tiền là: **3.560.384.654** đồng, bao gồm 2.265.620.609 đồng nợ gốc; 999.231.456 đồng nợ lãi, 171.654.396 đồng nợ thẻ tín dụng và 123.878.194 đồng nợ lãi chậm trả.

Kể từ ngày 01/9/2023, Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P còn tiếp tục phải trả Ngân hàng V các khoản nợ lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng số: LN2009082749108 ký ngày 30/10/2020 kèm theo Khế ước nhận nợ đi kèm ký ngày 30/10/2020; LN2012013089928 ký ngày 09/12/2020; hợp đồng thẻ tín dụng 263-P-7257630 ngày cấp 06/11/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Lộ trình trả nợ được thống nhất như sau:

- Chậm nhất đến hết ngày 11/9/2023 Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P sẽ thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng);*
- Chậm nhất đến hết ngày 30/09/2023 Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P sẽ thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);
- Chậm nhất đến hết ngày 31/10/2023 Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P sẽ tất toán toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng V.

Toàn bộ số tiền Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P trả nợ tại Ngân hàng V sẽ được ưu tiên thu vào dư nợ thẻ tín dụng và dư nợ gốc các khoản vay. Nếu như trong quá trình thực hiện Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P vi phạm bất cứ một nghĩa vụ hoặc một kỳ trả nợ nào, Ngân hàng V sẽ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên phát mãi tài sản bảo đảm là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 233; tờ bản đồ số: 1a (Bản đồ đo đạc năm 1997; Tỷ lệ: 1/1000); địa chỉ: Xã T, huyện M, thành phố H; thông tin Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất" số P733129, Vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số: 2008.QSDĐ/534QĐ.UB do UBND huyện M, thành phố H cấp ngày 15/11/2000 đứng tên hộ ông Hoàng Kiến H1; Trích lục bản đồ địa chính ngày 15/05/2019, theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 4201/2020; quyển số 04-2020 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 30/10/2020 tại Văn phòng Công chứng N – thành phố H: phố D, phường D, quận C, thành phố H.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán, phát mại tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán cho nghĩa vụ trả nợ của Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P đối với Ngân hàng V. Nếu số tiền thu được từ việc bán, phát mại tài sản đảm bảo nêu trên không đủ để thanh toán hết cho toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng thì Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng V. Trường hợp số tiền phát mại tài sản nhiều hơn số tiền phải thanh toán thì được trả cho Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P sau khi trừ hết các khoản nợ.

+ Về án phí: Được giảm 1/2: Ông Hoàng Kiến H và Bà Đỗ Thị P tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 51.603.846 đồng (*Năm mươi mốt triệu, sáu trăm linh ba nghìn, tám trăm bốn mươi sáu đồng).* Hoàn trả lại Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 44.000.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0020840 ngày 09/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp quyết định có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-TANDTP H;
- VKSND huyện M;
- CCTHADS huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định